



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

**CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC
BÌNH ĐỊNH**



**BAKER TILLY
INTERNATIONAL**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 5
3. Báo cáo kiểm toán	6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	7 – 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2012	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2012	12 – 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012	14 – 40
8. Phụ lục 1: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu	41

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Petec Bình Định trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Petec Bình Định (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

Khái quát về Tập đoàn

Công ty Cổ phần Petec Bình Định được đổi tên từ Công ty Cổ phần Thương Mại Bình Định theo Quyết định số 98/QĐ-CPTM ngày 14 tháng 4 năm 2007 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định.

Công ty Cổ phần Thương Mại Bình Định được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Thương Nghiệp Tổng Hợp Bình Định thuộc Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Bình Định theo quyết định số 35/2001/QĐ-UB ngày 14 tháng 5 năm 2001 của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Bình Định. Công ty Cổ phần Thương Mại Bình Định hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3503000014 ngày 15 tháng 5 năm 2001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 24 tháng 5 năm 2007 do đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Petec Bình Định, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15 tháng 8 năm 2012.

Vốn điều lệ : 30.600.000.000 VND.

<u>Cổ đông</u>	<u>Vốn góp (VND)</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>
Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty Cổ phần	9.652.000.000	31,54
Ông Nguyễn Trọng Phát	336.000.000	2,90
Ông Lương Duy Văn	852.000.000	2,78
Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh	618.000.000	2,02
Ông Võ Hữu Tính	1.042.000.000	3,41
Ông Huỳnh Lạc	378.000.000	1,24
Các cổ đông khác	17.172.000.000	56,12
Cộng	30.600.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định
Điện thoại : (056) 3822 233
Fax : (056) 3823 863
Mã số thuế : 4100406219

Các đơn vị trực thuộc:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Petec Bình Định	118/53A5 Bạch Đằng – Phường 24 – Quận Bình Thạnh – TP. Hồ Chí Minh
Xí nghiệp Chế biến và Kinh doanh Hàng tiêu dùng – Chi nhánh Công ty Cổ phần Petec Bình Định	35 Tây Sơn – TP. Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định
Cửa hàng xăng dầu Trung Hậu – Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Đường Đào Tấn – Tổ 8 – Khu vực 2 – Phường Nhơn Bình – TP. Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định
Cửa hàng xăng dầu Trung Hậu – Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Quốc lộ 19 – Đường Hùng Vương – Tổ 8 – Khu vực 2 – Phường Nhơn Bình – TP. Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định
Cửa hàng xăng dầu Phước Lộc – Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Quốc lộ 1A – Phú Mỹ 2 – Xã Phước Lộc – Huyện Tuy Phước – Tỉnh Bình Định

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Tên đơn vị	Địa chỉ
Cửa hàng xăng dầu Phú Mỹ - Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Thôn Trà Quang – Thị trấn Phú Mỹ - Huyện Phú Mỹ - Tỉnh Bình Định
Cửa hàng xăng dầu Hoài Hào - Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Quốc lộ 1A – Thôn Tấn Thạnh – Xã Hoài Hào – Huyện Hoài Nhơn – Tỉnh Bình Định
Cửa hàng xăng dầu Chợ Gồm - Công ty Cổ phần Petec Bình Định	Tỉnh lộ 633 – Xã Cát Hạnh – Huyện Phù Cát – Tỉnh Bình Định

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Petec Bình Định theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Mua bán xăng dầu, mỡ phụ, hóa chất, khí đốt và các chế phẩm từ dầu mỏ; vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất; phương tiện vận tải; xe máy và phụ tùng; thức ăn gia súc, phân bón, vật tư công, nông, ngư nghiệp, máy móc, dây chuyền thiết bị đồng bộ; hàng điện lạnh công nghiệp; hàng công nghệ phẩm; sữa và các sản phẩm từ sữa, nước giải khát, thuốc lá, rượu, bia, mỹ phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ;
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, khu công nghiệp; Cho thuê văn phòng, cửa hàng, ki ốt;
- Tổ chức hội thảo, hội nghị, triển lãm quốc tế;
- Sản xuất nước uống tinh khiết, nước giải khát đóng chai;
- Sản xuất, gia công hàng may mặc;
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống, dịch vụ du lịch, lữ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn lập dự án đầu tư mua sắm, đổi mới thiết bị công nghệ, lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu và chọn thầu mua sắm thiết bị công nghệ;
- Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ bao gồm: vận chuyển khách du lịch, vận chuyển khách bằng xe buýt và taxi, vận chuyển hàng hóa; Kinh doanh dịch vụ và mua bán sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông. Chế biến thực phẩm đồ hộp, nông, lâm, thủy, hải sản.

Các Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy Chứng nhận đầu tư	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Một thành viên Du lịch Petec Bình Định	323 Bạch Đằng – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định	Số 4101285655 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bình Định cấp ngày 15 tháng 12 năm 2011 (Công ty đăng ký hoạt động ngày 01 tháng 01 năm 2012).	100%
Công ty TNHH Một thành viên Xăng dầu Chợ Gồm	349 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định	Số 4101389855 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 13 tháng 9 năm 2012 (đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 21 tháng 9 năm 2012).	100%

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm Báo cáo này (từ trang 7 đến trang 41).

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 18 tháng 4 năm 2012, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Chi tiêu	Cơ sở phân phối	Số tiền (VND)
Quỹ đầu tư phát triển	5% lợi nhuận sau thuế năm 2011	605.169.850
Quỹ dự phòng tài chính	4% lợi nhuận sau thuế năm 2011	486.097.834
Chia cổ tức:	20% vốn điều lệ	6.120.000.000
Quỹ thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	10% lợi nhuận vượt kế hoạch	330.170.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% lợi nhuận sau thuế năm 2011	1.210.340.000
Cộng		8.751.777.684

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 18 tháng 4 năm 2012 đã thông qua phương án chi cổ tức năm 2011 là 20% vốn điều lệ, tương ứng 6.120.000.000 VND. Trong năm 2011, Hội đồng quản trị đã ra thông báo tạm ứng cổ tức năm 2011 là 3.060.000.000 VND. Số cổ tức năm 2011 còn lại là 3.060.000.000 VND đã được chi trả trong năm 2012.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 nêu trên về kế hoạch chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2012 là 16% vốn điều lệ. Tổng Giám đốc đã ra thông báo tạm ứng cổ tức năm 2012 là 2.448.000.000 VND theo Thông báo tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 của Tổng Giám đốc ngày 12 tháng 8 năm 2012. Số cổ tức đã chi trả trong năm là 1.694.704.700 VND.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn không định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập Báo cáo này cần thiết phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Tập đoàn trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Mạnh Thảo	Chủ tịch	15 tháng 5 năm 2010
Ông Nguyễn Trọng Phát	Phó Chủ tịch	18 tháng 8 năm 2004
Ông Lương Duy Văn	Thành viên	18 tháng 8 năm 2004
Ông Huỳnh Lạc	Thành viên	18 tháng 8 năm 2004
Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh	Thành viên	18 tháng 8 năm 2004
Ông Võ Hữu Tánh	Thành viên	18 tháng 8 năm 2004
Ông Huỳnh Đức Trường	Thành viên	12 tháng 5 năm 2010

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Đức Linh	Trưởng ban	12 tháng 5 năm 2010
Bà Phạm Thị Năm	Thành viên	18 tháng 8 năm 2004
Ông Nguyễn Văn Phan	Thành viên	08 tháng 5 năm 2008
Ông Nguyễn Văn Ánh	Thành viên	12 tháng 5 năm 2010

Ban Điều hành, quản lý

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Trọng Phát	Tổng Giám đốc	16 tháng 01 năm 2008
Ông Lương Duy Văn	Phó Tổng Giám đốc	16 tháng 01 năm 2008
Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh	Phó Tổng Giám đốc	16 tháng 01 năm 2008
Bà Không Thị Hà	Kế toán trưởng	01 tháng 4 năm 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Petec Bình Định chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phân đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tài có những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty Cổ phần Petec Bình Định đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Petec Bình Định cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hiện tượng làm thiệt hại đến tài sản của Tập đoàn, cũng như các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Petec Bình Định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.



Nguyễn Trọng Phát
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 5 năm 2013

11/05/2013

Số: 093/2013/BCTC-KTTY

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

**Kính gửi: CỎ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty Cổ phần Petec Bình Định và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 10 tháng 4 năm 2013, từ trang 7 đến trang 41 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

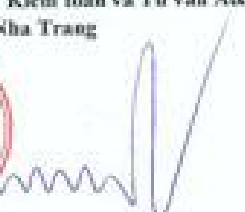
Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Petec Bình Định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh tại Nha Trang




Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0192/KTY



Đoàn Nguyễn Hữu Hạnh - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1248/KTY

Nha Trang, ngày 20 tháng 5 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		99.478.587.921	79.954.711.819
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	7.824.477.911	6.246.892.137
1. Tiền	111		6.624.477.911	6.246.892.137
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.200.000.000	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		54.588.825.278	55.045.372.641
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	50.533.830.485	50.001.126.669
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	6.112.612.557	6.468.631.766
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	589.957.328	197.043.681
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.5	(2.647.575.092)	(1.621.829.475)
IV. Hàng tồn kho	140		35.720.516.033	17.455.131.989
1. Hàng tồn kho	141	V.6	35.763.908.523	17.498.524.479
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(43.392.490)	(43.392.490)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.344.768.699	1.207.315.052
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		24.327.080	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.008.433.836	829.630.548
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		6.968.591	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	305.039.192	377.684.504

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		44.557.064.346	34.823.117.413
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		35.954.304.431	28.434.047.408
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	34.950.084.886	24.706.325.410
Nguyên giá	222		34.115.439.635	41.018.960.390
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(19.165.374.749)	(16.312.635.180)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	913.248.002	850.648.000
Nguyên giá	228		914.648.000	850.648.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.399.998)	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	90.971.543	2.877.073.998
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		5.691.290.000	5.629.135.400
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.11	6.666.125.000	6.666.125.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.12	(974.834.400)	(1.036.989.600)
V. Tài sản dài hạn khác	260		2.911.469.315	759.934.605
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13	2.911.469.315	759.934.605
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		144.035.652.367	114.777.829.232

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 189 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		87.395.420.991	56.898.696.926
I. Nợ ngắn hạn	310		84.878.927.274	55.123.986.606
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	46.290.518.646	8.923.868.600
2. Phải trả người bán	312	V.15	29.098.832.280	37.978.323.535
3. Người mua trả tiền trước	313	V.16	106.144.956	263.625.895
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	2.469.895.515	1.780.158.147
5. Phải trả người lao động	315	V.18	2.484.918.490	1.794.216.000
6. Chi phí phải trả	316		-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.19	3.117.115.421	3.322.061.004
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.20	1.311.501.925	861.733.425
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		2.516.493.717	1.774.710.320
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.21	2.516.493.717	1.747.823.657
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	-	26.886.663
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		56.640.231.277	57.879.132.306
I. Vốn chủ sở hữu	410		56.640.231.277	57.879.132.306
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	30.600.000.000	30.600.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chính sách đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chính sách tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.23	16.267.003.601	15.661.833.151
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	3.060.000.000	2.573.902.166
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	6.713.228.276	9.040.396.989
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C- LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		144.035.652.267	114.777.829.232

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số tiền	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược	V.24	1.264.000.000	1.277.000.000
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		460,33	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-



Hồ Thị Phong Nguyệt
Người lập báo



Khổng Thị Hà
Kế toán trưởng



Nguyễn Trọng Phát
Tổng Giám đốc

Quy Nhơn, ngày 10 tháng 4 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	1.195.100.780.106	1.084.268.630.349
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL1	1.195.100.780.106	1.084.268.630.349
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	1.158.919.707.528	1.039.138.009.587
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		36.181.072.578	45.130.620.762
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	2.485.960.311	2.703.900.252
7. Chi phí tài chính	22	VL4	6.454.908.875	5.419.608.419
Trong đó: chi phí lãi vay	23		6.396.273.800	4.853.176.375
8. Chi phí bán hàng	24	VL5	30.410.605.248	25.121.384.098
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL6	8.161.419.455	8.066.339.864
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(6.359.990.688)	9.226.708.633
11. Thu nhập khác	31	VL7	14.250.257.386	6.889.927.945
12. Chi phí khác	32	VL8	72.186.464	56.064.319
13. Lợi nhuận khác	40		14.178.070.922	6.833.863.626
14. Phần tài hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7.818.170.234	16.060.572.259
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	2.008.561.263	3.957.175.269
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>5.809.608.971</u>	<u>12.103.396.990</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		-	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		<u>5.809.608.971</u>	<u>12.103.396.990</u>
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL9	<u>1.899</u>	<u>3.955</u>


Hà Thị Phong Nguyệt
Người lập biểu


Nguyễn Thị Hà
Kế toán trưởng


Quy Nhơn, ngày 30 tháng 4 năm 2013
Nguyễn Trọng Phát
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 39 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		1.328.010.952.977	1.177.103.990.164
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(1.328.174.205.231)	(1.144.297.534.427)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(10.949.421.762)	(7.357.241.879)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	VI.4	(6.396.273.800)	(4.853.176.375)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	V.17	(1.852.970.064)	(2.781.366.487)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		5.781.686.151	1.546.926.125
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(7.105.844.609)	(2.373.989.564)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(20.686.076.338)	16.987.607.557
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, V.9, V.10	(10.374.396.590)	(4.465.808.884)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	V.11	-	(1.046.577.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	26.113.356	397.827.333
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.348.283.234)	(5.114.558.551)

CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 389 Trần Hưng Đạo – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.14	1.241.608.000.363	1.097.855.519.179
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.14	(1.204.241.350.317)	(1.107.918.280.401)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(4.754.704.700)	(6.013.100.300)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		32.611.945.346	(16.075.861.322)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		1.577.585.774	(4.202.812.516)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	6.246.892.137	10.449.704.653
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	7.824.477.911	6.246.892.137


Hà Thị Phong Nguyệt
Người lập báo

Khổng Thị Hà
Kế toán trưởngNguyễn Trọng Phát
Tổng Giám đốc